

Bổ ngữ trình độ

Bài tập chọn đúng sai



你得说对。

Nǐ dé shuō duì.



他妹妹开心得哭起来。

Tā mèimei kāixīn dé kū'qǐlái.



我星期天起不得早。

Wǒ xīngqītiān qǐ bù de zǎo.



我打电脑打得很快。

Wǒ dǎ diànnǎo dǎ de hěn kuài.



一听到这个好消息，他高兴得跳了起来。

Yì tīng dào zhè ge hǎo xiāoxī, tā gāoxìng de tiào le qǐlái.

